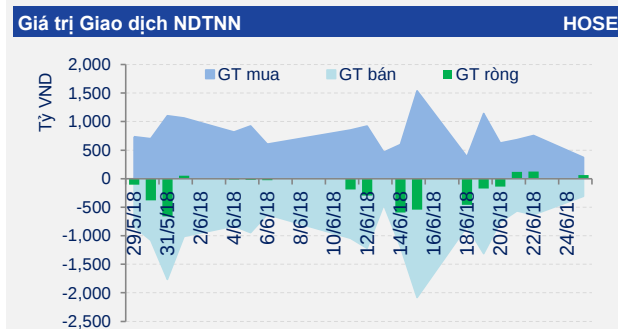
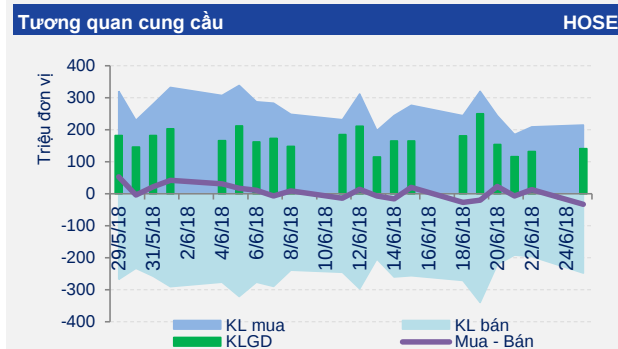


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/6/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	990.52	111.99
% Thay đổi	↑ 0.75%	↑ 0.01%
KLGD (CP)	141,016,443	29,599,916
GTGD (tỷ đồng)	3,287.27	432.65
Tổng cung (CP)	248,196,420	54,438,700
Tổng cầu (CP)	214,450,090	46,170,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,645,770	870,771
KL mua (CP)	7,864,940	353,400
GT mua (tỷ đồng)	372.46	5.57
GT bán (tỷ đồng)	308.67	18.34
GT ròng (tỷ đồng)	63.79	(12.77)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.12%	9.4	2.1	1.1%
Công nghiệp	↑ 0.82%	16.6	3.9	8.5%
Dầu khí	↑ 2.12%	12.8	2.3	3.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.36%	16.6	4.9	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.33%	15.2	3.0	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.44%	20.3	7.1	14.4%
Ngân hàng	↑ 0.97%	14.4	2.4	28.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.91%	9.9	1.7	9.6%
Tài chính	↑ 1.01%	36.8	5.0	27.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.51%	14.6	2.8	2.7%
VN - Index	↑ 0.75%	19.1	4.6	103.0%
HNX - Index	↑ 0.01%	11.1	1.7	-3.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trong phiên đầu tuần, tạm thời lấy lại được mốc 990 điểm với nền tảng thanh khoản thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,35 điểm (+0,75%) lên 990,52 điểm; HNX-Index tăng 0,01 điểm (+0,01%) lên 111,99 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 3.797 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 172 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 647 tỷ đồng. Độ rộng thị trường chỉ nhỉnh hơn trung tính một chút với 239 mã tăng, 109 mã tham chiếu, 202 mã giảm. Thị trường tăng điểm khá mạnh ngay sau phiên ATO khi lực cầu ở một số cổ phiếu lớn bất ngờ tăng mạnh, nhưng đà tăng gặp khó khăn ngay sau đó khi lực cầu không tăng thêm và lực cung tăng dần khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Nhiều cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn tăng điểm trong phiên hôm nay như VHM (+1,1%), VCB (+1,2%), BID (+2,5%), VIC (+0,7%), MSN (+2,5%), CTG (+1,7%), HPG (+1,3%), TCB (+0,9%), GAS (+0,3%). Ở chiều ngược lại, BHN (-4,5%), VJC (-1,1%), VPB (-1,1%), SAB (-0,3%), PNJ (-1,4%) lại giảm điểm. Trên sàn HNX, chỉ số kết phiên với mức tăng tối thiểu khi mà nhóm cổ phiếu trụ cột tăng giảm giằng co trong cả phiên. Nhóm chứng khoán có diễn biến tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như SSI (+0,2%), SHS (+2,1%), VND (+1,6%), MBS (+1,9%), HCM (+1%), VCI (+0,2%), CTS (+0,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phiên giao dịch đầu tuần ngỡ là sẽ hết sức tích cực khi VN-Index tăng mạnh ngay sau phiên ATO nhưng đã kết thúc khá bình thường. Với mức tăng điểm vừa phải, đi kèm với đó là thanh khoản ở mức thấp và hệ số tăng/giảm trên cổ phiếu chỉ nhỉnh hơn trung tính một chút thì phiên tăng hôm nay chỉ mang tính tiếp nối phiên hồi phục kỹ thuật vào cuối tuần trước. Trên góc độ kỹ thuật, việc các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự đang ở rất gần có thể khiến cho diễn biến giằng co với các phiên tăng/giảm đan xen đi kèm thanh khoản thấp có thể tiếp tục diễn ra. Việc khối ngoại mua ròng phiên thứ ba liên tiếp có thể là chất xúc tác cho thị trường trong các phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch 26/6, VN-Index vẫn có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là vùng kháng cự trong khoảng 995-1.000 điểm (MA10-20), ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 985 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục duy trì tỷ trọng ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

25/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh ngay từ đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 997,34 điểm. Đà tăng sau đó vẫn được duy trì trước áp lực cung khiến chỉ số giằng mạnh và mức tăng có xu hướng bị thu hẹp lại về cuối phiên. Kết phiên, VN-Index tăng 7,35 điểm (+0,75%) lên 990.52 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 1.300 đồng, VCB tăng 700 đồng, BID tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, BHN giảm 4.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch, chạm mức đáy trong phiên tại 110,76 điểm. Ngay sau đó, chỉ số bật lên sắc xanh khi lực cầu đổ vào tốt và đã tăng được duy trì về cuối phiên. Áp lực cung đã khiến chỉ số rung lắc và thu hẹp đáng kể mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,01 điểm (+0,01%) lên 111,99 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 300 đồng, VCG tăng 300 đồng, VCS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 65,23 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,2 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 28,3 tỷ đồng tương ứng với 679 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 19,7 tỷ đồng tương ứng với 110 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 19,9 tỷ đồng tương ứng với 161 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 12,82 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 520 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 15,1 tỷ đồng tương ứng với 647,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLC với 478 triệu đồng tương ứng với 31 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 132 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Xuất khẩu nửa đầu năm: Tiến “bằng bằng”, khả quan về đích

Mặc dù không duy trì được đà tăng trưởng cao như năm 2017 hay quý đầu năm nay, song gần hết quý II, tăng trưởng XK vẫn được ghi nhận khá tích cực, tạo đà tốt để Việt Nam tiếp tục xuất siêu trong cả năm 2018, đóng góp lớn vào tăng trưởng kinh tế nói chung.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên đầu tuần, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 118 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 995-1.000 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ tại 980 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.030-1.080 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vẫn vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 985 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 26/6, chỉ số VN-Index vẫn có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là vùng kháng cự trong khoảng 995-1.000 điểm (MA10-20).

HNX-Index:



HNX-Index giằng co mạnh trong phiên và chỉ kết phiên ở mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 29 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 113-115 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 111 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 120-124 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 26/5, chỉ số HNX-Index vẫn có thể tiếp tục hồi phục với mục tiêu là vùng kháng cự trong khoảng 113-115 điểm (MA10-20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,72 - 36,84 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.615 đồng (giảm 5 đồng so với cuối tuần qua).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,3 USD/ounce tương ứng với 0,18% xuống 1.268,4 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

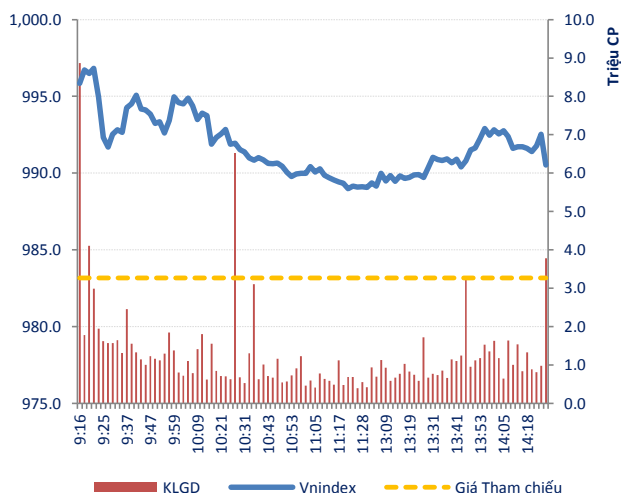
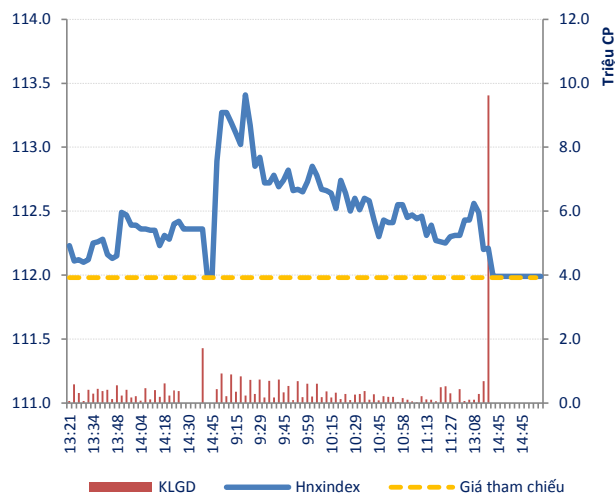
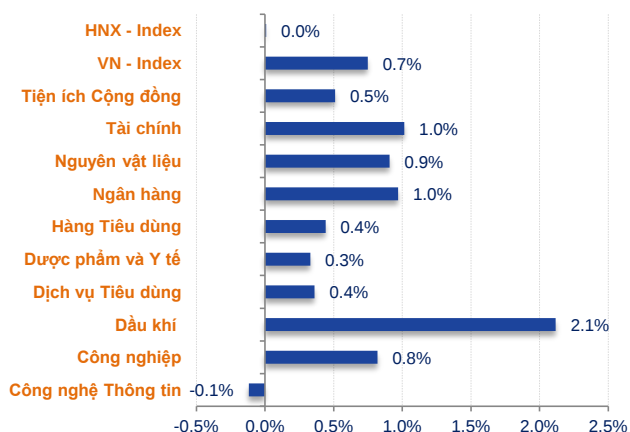
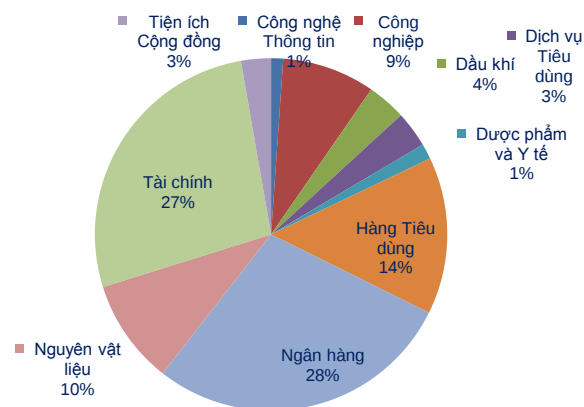
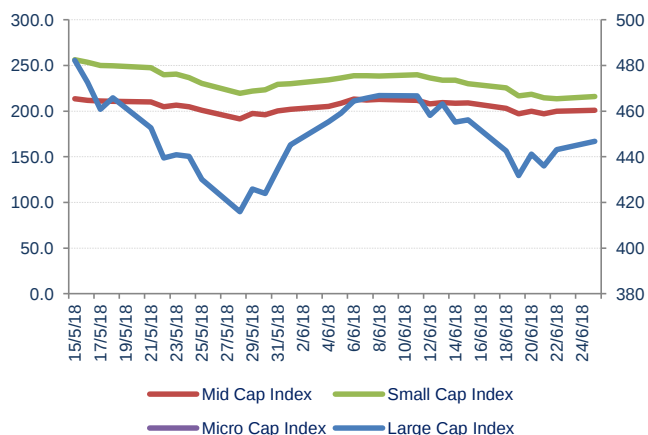
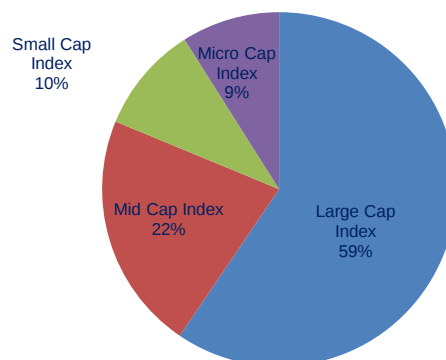
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,1 điểm tương ứng 0,11% lên 94,29 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1641 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3242 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,47 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,06 USD/thùng tương ứng với 0,09% lên 68,64 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/6, chỉ số Dow Jones tăng 119,19 điểm tương ứng 0,49% lên 24.580,89 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 20,14 điểm tương ứng 0,26% xuống 7.692,82 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,12 điểm tương ứng 0,19% lên 2.754,88 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	830,600	HNG	1,075,000
2	HPG	678,620	E1VFN30	311,550
3	DXG	518,290	GAS	192,830
4	DIG	441,700	VIC	160,700
5	HAG	388,580	CII	157,270

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	132,100	VGC	647,500
2	SHB	86,600	VMI	45,000
3	PCG	32,000	PLC	31,000
4	SHS	12,000	DNP	15,800
5	BVS	6,000	HKB	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	14.30	14.50	↑ 1.40%	12,127,403
FLC	5.00	5.25	↑ 5.00%	11,576,330
HQC	1.99	2.08	↑ 4.52%	5,831,270
HAG	4.70	4.84	↑ 2.98%	5,816,270
NVL	50.50	50.70	↑ 0.40%	5,235,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.70	8.70	→ 0.00%	4,819,237
PVS	17.30	17.60	↑ 1.73%	4,309,907
ACB	39.40	39.30	↓ -0.25%	2,838,290
KLF	1.90	2.00	↑ 5.26%	1,405,196
NSH	10.30	10.30	→ 0.00%	1,203,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	15.05	16.10	1.05	↑ 6.98%
DIG	17.95	19.20	1.25	↑ 6.96%
TTF	3.74	4.00	0.26	↑ 6.95%
ROS	43.25	46.25	3.00	↑ 6.94%
TGG	14.45	15.45	1.00	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AAV	12.20	15.80	3.60	↑ 29.51%
VC1	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
DNM	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
TV3	44.20	48.60	4.40	↑ 9.95%
MKV	14.10	15.50	1.40	↑ 9.93%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	5.00	4.65	-0.35	↓ -7.00%
TIE	6.47	6.02	-0.45	↓ -6.96%
CLG	3.45	3.21	-0.24	↓ -6.96%
HLG	9.84	9.16	-0.68	↓ -6.91%
HSL	24.65	22.95	-1.70	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDU	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
NGC	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
CCM	26.30	23.70	-2.60	↓ -9.89%
L35	3.10	2.80	-0.30	↓ -9.68%
TKC	25.20	22.80	-2.40	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	12,127,403	8.0%	920	15.8	1.2
FLC	11,576,330	3250.0%	605	8.7	0.4
HQC	5,831,270	1.4%	129	16.1	0.2
HAG	5,816,270	3.9%	791	6.1	0.3
NVL	5,235,880	13.6%	2,100	24.1	2.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,819,237	11.8%	1,409	6.2	0.7
PVS	4,309,907	6.6%	1,787	9.8	0.7
ACB	2,838,290	17.5%	2,568	15.3	2.4
KLF	1,405,196	0.3%	31	63.9	0.2
NSH	1,203,600	5.6%	639	16.1	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 7.0%	7.2%	1,102	14.6	1.0
DIG	↑ 7.0%	4.0%	472	40.7	1.6
TTF	↑ 7.0%	9.5%	282	14.2	1.0
ROS	↑ 6.9%	14.5%	1,378	33.6	3.8
TGG	↑ 6.9%	0.0%	-	-	-

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AAV	↑ 29.5%	10.6%	1,375	11.5	1.3
VC1	↑ 10.0%	5.2%	997	14.3	0.8
DNM	↑ 10.0%	9.0%	1,646	10.0	0.9
TV3	↑ 10.0%	14.3%	1,618	30.0	4.2
MKV	↑ 9.9%	2.1%	216	71.7	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	830,600	5.9%	753	16.1	0.9
HPG	678,620	27.6%	4,053	10.2	1.8
DXG	518,290	20.8%	2,695	11.1	2.2
DIG	441,700	4.0%	472	40.7	1.6
HAG	388,580	3.9%	791	6.1	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	132,100	6.6%	1,787	9.8	0.7
SHB	86,600	11.8%	1,409	6.2	0.7
PCG	32,000	0.2%	17	1,177.8	1.8
SHS	12,000	33.0%	4,688	3.2	0.9
BVS	6,000	7.5%	1,732	9.8	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,284	8.4%	1,623	76.2	9.8
VHM	309,495	14.3%	7,048	16.4	3.3
VNM	260,063	40.7%	6,935	25.8	10.1
VCB	213,707	19.2%	2,887	20.6	3.8
GAS	174,169	23.3%	5,231	17.4	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,621	17.5%	2,568	15.3	2.4
VCS	13,696	52.9%	7,275	11.8	2.8
SHB	10,467	11.8%	1,409	6.2	0.7
VGC	10,402	8.4%	1,356	17.1	1.6
PVS	7,862	6.6%	1,787	9.8	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	1.91	14.5%	2,064	13.7	1.9
VPB	1.89	25.8%	2,886	11.3	1.6
VND	1.87	17.9%	2,581	7.4	1.3
VCB	1.73	19.2%	2,887	20.6	3.8
DXG	1.69	20.8%	2,695	11.1	2.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.78	33.0%	4,688	3.2	0.9
VE8	1.67	0.2%	21	259.2	0.5
ACB	1.60	17.5%	2,568	15.3	2.4
ALV	1.55	18.1%	2,873	1.4	0.3
SHB	1.51	11.8%	1,409	6.2	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
